

Số: 18 /2021/QĐST- KDTM

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN KINH DOANH THƯƠNG MẠI

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 11/2021/KDTM-ST ngày 10/3/2021 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

Xét thấy, ngày 01/4/2021, Tòa án nhận được Đơn xin rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam do ông Dương Xuân Thủy –Giám đốc Ngân hàng No&PTNT Việt Nam – Chi nhánh Trần Phú Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền ký đơn (theo quyết định ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019) xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện vì vụ án đang được các bên thỏa thuận tự giải quyết. Ngày 05/4/2021, Tòa án nhận được văn bản ghi ý kiến của bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về việc đồng ý với yêu cầu xin rút đơn của nguyên đơn và không có yêu cầu gì khác.

Việc rút đơn của nguyên đơn thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 11/2021/KDTM-ST ngày 10/3/2021 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng No&PTNT V

Trụ sở: số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành – Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Xuân Thủy – Giám đốc chi nhánh Trần Phú Hải Phòng – Theo Quyết định số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án.

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: **Anh Lương Văn Tuấn**, trưởng phòng kế hoạch kinh doanh Chi nhánh Trần Phú Hải Phòng theo Giấy ủy quyền cán bộ ngày 24/3/2021.

- **Bị đơn:** **Công ty TNHH vận tải Tân D**

Trụ sở: thôn Cống Hà, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn Bạ - Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: **Ông Lê Đức Bửu – luật sư** văn phòng Luật sư 19/8 – Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; địa chỉ: số 133 phố Trần Phú, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.- Theo Giấy ủy quyền ký ngày 29/5/2020. ĐT liên hệ: 0904.142.066

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Văn B và bà Nguyễn Thị H**

Địa chỉ: thôn 5, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Đại diện theo ủy quyền: **Ông Lê Đức Bửu – luật sư** văn phòng Luật sư 19/8 – Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; địa chỉ: số 133 phố Trần Phú, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng – Theo Giấy ủy quyền ký ngày 15/6/2020 có chứng thực của UBND xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Hoàn trả **Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn V** số tiền **45.796.000 đồng** (bốn mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi sáu ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0003396 ngày 15/01/2020 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

(đã ký)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).